

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2017/HSST
Ngày 01 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN TỈNH SƠN LA**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Tổ

Bà Hà Thị Huyền

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy, cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La tham gia
phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2017, tại Nhà văn hóa bản M, xã C, huyện Mai Sơn,
tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2017/HSST ngày 04 tháng 7
năm 2017 đối với bị cáo:

Lường Thị A. Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1978 tại huyện Mai Sơn,
tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản B, xã D, huyện
Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo:
không; Đảng phái, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: Không.

Con ông: Quàng Văn G (đã chết); con bà: Quàng Thị H, sinh năm 1936.
Bị cáo có chồng là Lường Văn E, sinh năm 1977, hiện đang trú tại Bản B, xã D,
huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con
nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày
02/03/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lường Thị A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố về
hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 02/3/2017 tổ công tác Đoàn Nà Ốt Công an huyện Mai Sơn phối hợp với công an xã D làm nhiệm vụ tại địa phận thuộc khu vực Bản B, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện tại nhà ở của đối tượng Lường Thị A có một số đối tượng đang thực hiện hành vi có dấu hiệu mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiếp cận và kiểm tra đối với 02 thanh niên trong nhà A là Cút Văn T và Lò Văn Y (cùng trú tại Bản B, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La), qua kiểm tra không phát hiện ma túy, T và Y khai đến nhà A để chơi. Tổ công tác đã yêu cầu A có ma túy thì tự giác giao nộp. A đã thừa nhận có cất giấu ma túy và lấy từ trong túi quần bên phải bằng vải màu đỏ của A để ở đồng bao thóc trong góc nhà ra 02 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh; trong đó túi thứ nhất chứa 102 viên (99 viên nén màu hồng, 03 viên nén màu xanh) trên bề mặt mỗi viên đều in chìm chữ WY nghi là hồng phiến; túi thứ hai được bọc lớp thứ hai bằng mảnh nilon màu hồng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là heroin. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lường Thị A và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 03/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn tiến hành cân tịnh, xác định trọng lượng vật chứng thu giữ của Lường Thị A, kết quả:

+ 102 viên nén, trong đó 99 viên nén màu hồng và 03 viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp trong gói thứ nhất có tổng trọng lượng là 9,568 gam trích rút 0,653gam (07 viên nén màu hồng) làm mẫu giám định ký hiệu M1, 0,308gam (03 viên nén màu xanh) làm mẫu giám định ký hiệu M2, tang vật còn lại là 8,607gam.

+ Chất bột nén màu trắng trong gói thứ hai có trọng lượng là 6,818gam, trích rút 0,073gam làm mẫu giám định, kí hiệu M3, tang vật còn lại là 6,745gam.

Tại kết luận giám định số 310/KLMT ngày 10/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1, M2 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine, trọng lượng của mẫu gửi giám định M1 là 0,653gam, M2 là 0,308gam; Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M3 là chất ma túy; Loại chất Heroin, trọng lượng của mẫu gửi giám định M3 là 0,073gam.

Quá trình điều tra Lường Thị A khai nhận:

Khoảng 10 giờ 00 phút sáng ngày 02/3/2017, A đang ở nhà một mình thì có 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đến và nói có một chỉ tám Heroin và 102 viên hồng phiến nhờ A cầm bán hộ, nếu bán hết số ma túy trên thì đưa lại cho người đó 3.500.000VNĐ, số tiền còn lại A được hưởng, nếu không bán được hết sẽ quay lại nói chuyện sau. Do hám lời nên A đã đồng ý, người đàn ông đưa cho A 02 gói nilon màu xanh, trong đó 01 túi chứa các viên nén màu

hồng và màu xanh, túi còn lại được bọc bên trong bằng lớp nilon màu hồng bên trong chứa chất bột nén màu trắng. Trước khi đi người đàn ông đó dặn A bán 01 phân heroin với giá 200.000VNĐ, 01 viên hồng phiến với giá 30.000VNĐ. A cầm 02 gói ma túy đem cất giấu trong túi quần bên phải bằng vải màu đỏ của A để ở đồng bao thóc trong góc nhà để khi nào có người mua thì bán nhưng chưa kịp bán.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày thì tổ công tác Đồn Nà Ốt Công an huyện Mai Sơn phối hợp với công an xã D kiểm tra, yêu cầu A có ma túy thì tự giác giao nộp, A đã tự giác giao nộp số ma túy trên. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A và thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 57/KSĐT-AN ngày 04/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lường Thị A về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lường Thị A phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lường Thị A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm k, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lường Thị A từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù giam.

Về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, khoản 1, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 8,607gam Methamphetamine; 6,745gam Heroin tang vật còn lại của vụ án và vỏ phong bì tang vật ban đầu của vụ án đựng trong 01 phong bì do Bru điện Việt Nam phát hành, được niêm phong theo quy định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Lường Thị A khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số Methamphetamine và Heroin của bị cáo bị Tổ công tác Đồn Nà Ốt và công an xã D, huyện Mai Sơn thu giữ có nguồn gốc

là bị cáo nhận bán hộ một người đàn ông tên Sơn, mục đích để bán kiếm lời. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của mình tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Thị A do Tổ công tác Đồn Nà Ốt và công an xã D, huyện Mai Sơn lập hồi 17 giờ 00 phút, ngày 02/3/2017, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 310/KLMT ngày 10/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu giám định ký hiệu M1, M2 gửi giám định là Methamphetamin; mẫu giám định ký hiệu M3 gửi giám định là Heroin. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Do hám lời nên ngày 02/3/2017 bị cáo Lương Thị A có hành vi cất giữ 9,568gam Hồng phiến và 6,818gam Heroin nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổng phần trăm của các chất ma túy bị cáo A tàng trữ 32,294 % dưới mức tối thiểu quy định tại khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lương Thị A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự. Việc viện kiểm sát truy tố và tòa án xét xử bị cáo là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo đã cố ý cất giữ 9,568gam Hồng phiến và 6,818gam Heroin nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho việc lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế khó khăn, bị cáo không được học văn hóa nên nhận thức còn lạc hậu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm k, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng, thu nhập của bị cáo chủ yếu là từ nông nghiệp giản đơn, thu nhập chỉ đủ để chi phí cho cuộc sống thường ngày, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo A khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, quá trình mua bán không có ai khác biết, chứng kiến, nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án.

Về vật chứng của vụ án gồm:

Đối với 8,607gam Methamphetamine; 6,745gam Heroin tang vật còn lại của vụ án và vỏ phong bì tang vật ban đầu của vụ án đựng trong 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành, được niêm phong theo quy định. Xét thấy đây những vật có liên quan đến việc phạm tội, là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lường Thị A phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm k, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Thị A 08 (tám) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ (ngày 02/3/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo .

2. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 8,607gam Methamphetamine; 6,745gam Heroin tang vật còn lại của vụ án và vỏ phong bì tang vật ban đầu của vụ án đựng trong 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành, được niêm phong theo quy định.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lương Thị A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn;
- Trại giam;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Hà